

Số: /KH-UBND

Việt Hòa, ngày tháng 8 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 34/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn phường Việt Hòa**

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Chính phủ; Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng; Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; Kế hoạch hành động bổ sung nhiệm vụ số 190/KH-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2026 và Công văn số 2563/STP-XDVB ngày 05/6/2026 của Sở Tư pháp về triển khai thực hiện Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 26/5/2026 về triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW, Ủy ban nhân dân phường Việt Hòa ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn phường như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn phường đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của chính quyền cấp xã, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của phường Việt Hòa.

- Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và tổ chức thi hành văn bản; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp hoặc gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, phát huy tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm công vụ, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Gắn việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW với cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát nội dung chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố; bảo đảm đúng thẩm quyền, rõ trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, khả thi, không hình thức, không chồng chéo với các chương trình, kế hoạch khác.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của người đứng đầu; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các phòng, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội và các Tổ dân phố.

- Đề cao trách nhiệm chủ động của các cơ quan, đơn vị; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện.

- Việc triển khai phải gắn với nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; kết quả thực hiện là một trong các căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức có liên quan.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn phường Việt Hòa theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, thống nhất, khả thi, dễ tiếp cận, dễ thực hiện; bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm minh, công bằng, nhất quán; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát huy nguồn lực xã hội, góp phần xây dựng chính quyền phường liêm chính, kiến tạo, hành động và phục vụ.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc phường được quán triệt, phổ biến nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 66-NQ/TW và các văn bản triển khai;

người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về công tác xây dựng và thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách.

- 100% dự thảo văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường được xây dựng đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; được kiểm soát về tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, khả thi và phù hợp thực tiễn.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường ban hành được tự kiểm tra, rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định; thực hiện đầy đủ chế độ hệ thống hóa và công bố danh mục văn bản theo yêu cầu.

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định pháp luật, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền; các vấn đề nổi cộm, bức xúc, có nguy cơ phát sinh vi phạm được theo dõi, cảnh báo và xử lý kịp thời.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng tỷ lệ nội dung pháp luật được truyền thông trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, nền tảng số và các kênh thông tin của Tổ dân phố; ưu tiên nhóm đối tượng yếu thế, thanh thiếu niên, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và người dân có nhu cầu pháp lý.

- Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở; phấn đấu tỷ lệ hòa giải thành hằng năm đạt từ 85% trở lên; 100% Tổ hòa giải được rà soát, kiện toàn và hòa giải viên được cung cấp tài liệu, bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp.

- Từng bước số hóa hồ sơ, dữ liệu về xây dựng văn bản, kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý; nâng cao năng lực khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật và ứng dụng công nghệ số trong công tác chuyên môn.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu**

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Nghị quyết số 97/NQ-CP, Chương trình hành động số 06-CTr/TU, Kế hoạch hành động số 272/KH-UBND và các văn bản liên quan; lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, hộ kinh doanh, doanh nghiệp và Nhân dân.

- Đưa công tác xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng tham mưu, tổ chức thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý; kịp thời chấn chỉnh biểu hiện né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm, lạm quyền hoặc ban hành văn bản trái thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm trong công tác xây dựng pháp luật; gắn với Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị và quy định về trách nhiệm nêu gương.

## **2. Đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản**

- Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm việc tham mưu ban hành văn bản xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, đúng thẩm quyền, đúng hình thức, đúng trình tự, thủ tục, không đặt thêm thủ tục, điều kiện, thành phần hồ sơ hoặc yêu cầu trái quy định.

- Khi xây dựng văn bản, phải xác định rõ mục tiêu, đối tượng, phạm vi tác động; đánh giá đầy đủ tính hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi, nguồn lực thực hiện, chi phí tuân thủ; lấy ý kiến đối tượng chịu tác động và thực hiện nghiêm việc tiếp thu, giải trình.

- Đẩy mạnh truyền thông chính sách ngay từ khâu đề xuất, xây dựng văn bản, nhất là chính sách có tác động trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp; sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản thuộc thẩm quyền để bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền và yêu cầu cải cách hành chính.

- Phát huy vai trò của Văn phòng HĐND và UBND trong hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm soát trình tự, thủ tục, thể thức, kỹ thuật trình bày; tăng cường trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo đối với chất lượng nội dung dự thảo.

## **3. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản**

- Tổ chức tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường ban hành; kịp thời phát hiện nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, không còn phù hợp để xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Thực hiện rà soát văn bản thường xuyên, theo chuyên đề, lĩnh vực hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; ưu tiên các lĩnh vực tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như đất đai, xây dựng, đầu tư, hộ kinh doanh, môi trường, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, an ninh trật tự và xử lý vi phạm hành chính.

- Thực hiện đầy đủ việc lập danh mục, hệ thống hóa, công bố văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực; quản lý hồ sơ, tài liệu rà soát, kiểm tra văn bản khoa học, đầy đủ, thuận lợi cho tra cứu.

- Phối hợp thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo kế hoạch của thành phố; tổng hợp, báo cáo các khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định pháp luật và đề xuất phương án xử lý.

#### **4. Tạo đột phá trong tổ chức thi hành pháp luật**

- Thực hiện nghiêm, đồng bộ các nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật; lựa chọn lĩnh vực trọng tâm, liên ngành hằng năm phù hợp với chỉ đạo của thành phố và tình hình thực tế địa phương.

- Tăng cường kiểm tra việc tổ chức thi hành pháp luật; đánh giá mức độ tuân thủ, tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất trong áp dụng pháp luật; kịp thời chấn chỉnh sai sót, khắc phục hạn chế và kiến nghị sửa đổi quy định bất cập.

- Đẩy mạnh đối thoại, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; công khai đầu mối tiếp nhận, tiến độ và kết quả xử lý; không để kéo dài các vụ việc thuộc thẩm quyền.

- Đề cao phòng ngừa, cảnh báo vi phạm; xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự và không sử dụng biện pháp hành chính để can thiệp trái pháp luật vào tranh chấp dân sự, kinh tế.

- Gắn tổ chức thi hành pháp luật với cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến và sự hài lòng của người dân.

#### **5. Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách**

- Xây dựng nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhu cầu thực tế; ưu tiên pháp luật mới, chính sách mới, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm và các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông qua Cổng thông tin điện tử phường, hệ thống truyền thanh, bảng tin, tài liệu điện tử, mạng xã hội, nhóm thông tin của Tổ dân phố, hội nghị, tọa đàm, cuộc thi, tư vấn trực tiếp và lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng.

- Phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, Mặt trận, đoàn thể, Tổ trưởng Tổ dân phố; chú trọng kỹ năng truyền đạt, kỹ năng số và khả năng giải đáp tình huống pháp lý.

- Tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, gương người tốt, việc tốt, mô hình hay trong chấp hành pháp luật; từng bước xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cộng đồng.

## **6. Nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý**

- Rà soát, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bảo đảm cơ cấu phù hợp, phát huy người có uy tín, hiểu biết pháp luật, kỹ năng vận động quần chúng; kịp thời bổ sung, thay thế hòa giải viên không còn đủ điều kiện.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải; cung cấp tài liệu, biểu mẫu, tình huống pháp luật; tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và nhân rộng mô hình hòa giải hiệu quả.

- Phối hợp với cơ quan trợ giúp pháp lý công khai thông tin, hướng dẫn người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận dịch vụ; lồng ghép truyền thông trợ giúp pháp lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Tổ dân phố và các hoạt động an sinh xã hội.

- Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua cung cấp thông tin pháp luật, giải đáp, hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và kết nối với cơ quan, tổ chức tư vấn chuyên môn.

## **7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong công tác pháp luật**

- Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin báo cáo; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đúng, đủ, sạch, sống, an toàn và bảo mật.

- Từng bước số hóa hồ sơ xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản; hồ sơ theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý; xây dựng kho tài liệu điện tử dùng chung.

- Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo ở mức phù hợp trong tra cứu, tổng hợp, phân loại văn bản, truyền thông chính sách, xây dựng tài liệu phổ biến pháp luật; mọi sản phẩm phải được cán bộ có trách nhiệm kiểm tra, chịu trách nhiệm về tính chính xác.

- Tăng cường kỹ năng số cho cán bộ, công chức; bảo đảm an toàn thông tin, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, chia sẻ, xử lý dữ liệu.

## **8. Phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật**

- Rà soát, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ phù hợp tham mưu công tác pháp luật; phân công nhiệm vụ rõ ràng, hạn chế kiêm nhiệm không hợp lý, bảo đảm tính liên tục và chuyên nghiệp.

- Tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia tập huấn, bồi dưỡng về xây dựng văn bản, kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, phổ

biển, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuyển đổi số và kỹ năng truyền thông chính sách.

- Khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật văn bản mới; gắn kết quả bồi dưỡng và chất lượng tham mưu với đánh giá cán bộ, công chức hằng năm.

### **9. Bảo đảm nguồn lực và cơ chế tài chính**

- Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách, bố trí kinh phí phù hợp cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản, tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý và chuyển đổi số.

- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với kết quả và sản phẩm đầu ra; lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp.

- Ưu tiên kinh phí cho nhiệm vụ cấp thiết, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ, bồi dưỡng nhân lực, phổ biến pháp luật cho nhóm yếu thế và xử lý các vấn đề pháp lý phức tạp, phát sinh từ thực tiễn.

### **10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm hoặc lồng ghép kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; chú trọng kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất; bảo đảm số liệu chính xác, có minh chứng, đánh giá rõ kết quả, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

- Kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; phê bình, chấn chỉnh hoặc xử lý trách nhiệm đối với trường hợp triển khai chậm, chất lượng thấp, báo cáo không trung thực hoặc để xảy ra sai phạm.

## **IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

### **1. Năm 2026**

- Tổ chức quán triệt, ban hành văn bản triển khai; rà soát, điều chỉnh chương trình công tác, kế hoạch chuyên môn của các phòng, đơn vị; phân công đầu mối, thiết lập chế độ theo dõi và báo cáo.

- Rà soát văn bản liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; phối hợp tổng rà soát hệ thống văn bản theo kế hoạch của thành phố; tập trung xử lý các văn bản không còn phù hợp.

- Tăng cường truyền thông kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng nghiệp vụ và số hóa hồ sơ theo khả năng.

- Hoàn thành các nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm vụ bổ sung theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn.

## **2. Giai đoạn 2027 - 2030**

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; duy trì kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản; xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh.

- Nhân rộng các mô hình phổ biến pháp luật, hòa giải ở cơ sở, hỗ trợ pháp lý và chuyển đổi số hiệu quả; xây dựng dữ liệu, hồ sơ điện tử đồng bộ, phục vụ quản lý và đánh giá.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ, tổng kết giai đoạn; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Các phòng, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công, lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Khuyến khích lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về cải cách hành chính, chuyển đổi số, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các nhiệm vụ chuyên môn khác.

- Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không trùng lặp nội dung, nhiệm vụ và nguồn chi.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND và UBND phường**

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Chủ trì tham mưu công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản; theo dõi thi hành pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý; tổng hợp phản ánh, kiến nghị và báo cáo cấp trên.



- Phối hợp với các phòng, đơn vị tiếp nhận tài liệu, tổ chức tập huấn, truyền thông chính sách; tham mưu sơ kết, tổng kết, khen thưởng và xử lý các vấn đề phát sinh.

## **2. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và các nền tảng số; phối hợp xây dựng chuyên mục, tin, bài, tài liệu truyền thông về Nghị quyết số 66-NQ/TW và pháp luật liên quan.

- Triển khai nhiệm vụ pháp luật thuộc lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động, người có công, an sinh xã hội, trẻ em, bình đẳng giới; phối hợp trợ giúp pháp lý cho đối tượng yếu thế.

## **3. Phòng Kinh tế; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì rà soát, tổ chức thi hành pháp luật trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, đầu tư, đất đai, xây dựng, đô thị, môi trường, hộ kinh doanh và các lĩnh vực được giao.

- Tiếp nhận, tổng hợp khó khăn, vướng mắc pháp lý của hộ kinh doanh, doanh nghiệp, người dân; đề xuất giải pháp tháo gỡ, đơn giản hóa thủ tục, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

## **4. Công an phường**

- Chủ trì, phối hợp tổ chức thi hành pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, phòng cháy, chữa cháy, cư trú, định danh điện tử, an toàn không gian mạng và xử lý vi phạm hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền, phòng ngừa, cảnh báo vi phạm; phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật và cung cấp số liệu, thông tin theo yêu cầu.

## **5. Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường**

- Niêm yết, cung cấp thông tin pháp luật, thủ tục hành chính, trợ giúp pháp lý; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và phản ánh, kiến nghị.

- Phối hợp truyền thông, số hóa tài liệu, khai thác hệ thống thông tin; bố trí tủ sách pháp luật, biển thông tin trợ giúp pháp lý và các hình thức hỗ trợ phù hợp.

## **6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành pháp luật; tham gia góp ý, phản biện xã hội, giám sát công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

- Phản ánh kịp thời ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; phối hợp hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý và xây dựng mô hình cộng đồng tuân thủ pháp luật.

## 7. Các Tổ dân phố

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cộng đồng; chuyển tải thông tin chính thống; nắm bắt tình hình chấp hành pháp luật, phản ánh các vấn đề phát sinh.

- Phối hợp củng cố Tổ hòa giải, vận động Nhân dân giải quyết mâu thuẫn từ cơ sở; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu.

## 8. Các phòng, đơn vị thuộc phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ bố trí nhân lực, kinh phí, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện báo cáo 6 tháng, hằng năm và đột xuất gửi Văn phòng HĐND và UBND phường để tổng hợp; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Văn phòng HĐND và UBND phường) để xem xét, chỉ đạo hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền. /

### Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN và các đoàn thể phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Hải**